TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG NHÉ
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2023/HS-ST
Ngày: 28-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG NHÉ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Phong

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Vàng Văn Toàn

Ông Vi Văn Thuy

- Thư ký phiên tòa: Ông Quàng Văn Nam - Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:

Ông Tòng Văn Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2023/TLST-HS ngày 09/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Vàng Văn S (Tên gọi khác: Không); Sinh năm 1979; Tại huyện M, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản Ph, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vàng Văn K (đã chết) và bà Vàng Thị M (đã chết); Có vợ là Tẩn Thị M và có 02 người con, con lớn nhất 19 tuổi, con nhỏ nhất 16 tuổi; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/12/2022 đến ngày 27/12/2022, tạm giam từ ngày 27/12/2022 đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Pờ Go Loòng – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Vàng Văn S; Sinh năm 2004, có mặt.

Trú tại: Bản Ph, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 8 giờ 00 phút ngày 18/12/2022 Vàng Văn S một mình điều khiển xe mô tô Honda BKS 27S1-073.20 của con trai là Vàng A S, đi từ nhà ở bản Ph, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên đi xuống bản Nậm Thà Là, xã Pa Tần,

huyện Nậm Pồ để tìm mua ma túy về sử dụng. Khoảng 10 giờ cùng ngày, S đi tới bản Nậm Thà Là, Sơ để xe mô tô ở cạnh đường rồi đi bộ vào trong bản Nậm Thà Là. Tại đây S gặp và nhờ một người phụ nữ dân tộc Mông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) mua được 01 cục Heroine và 150 viên nén màu hồng là Methamphetamine với giá tiền là 1.750.000 đồng. Sau khi mua được Heroine và Methamphetamine, S cho vào túi quần bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về. Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi S về tới khu vực bản Huổi Hốc, xã Nậm Kè thì bị Đồn biên phòng Nậm Kè phát hiện bắt giữ. Vật chứng thu giữ gồm: 01 cục Heroine, 150 viên Phethamphetamine, 01 điện thoại Nokia màu trắng, 01 điện thoại cảm ứng Vio, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS 27S1-073.20 và số tiền 500.000 đồng.

Ngày 19/12/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Nhé cùng với Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, trích 0,03 gam chất bột màu trắng để test nhanh chất ma túy và 0,26 gam làm mẫu vật gửi giám định; Trích 01 viên nén màu hồng để test nhanh chất ma túy và 05 viên làm mẫu vật gửi giám định và ra quyết định trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 47/KL-KTHS ngày 24/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Vàng Văn S gồm 3,1 gam chất bột màu trắng và 14,5 gam viên nén màu hồng; Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Vàng Văn Sơ gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine; Mẫu các viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Vàng Văn S gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số: 11/CT-VKSMN ngày 08/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đã truy tố Vàng Văn Sơ để xét xử về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát duy trì công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Vàng Văn S từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo; Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy số Heroine và Methamphetamine còn lại sau khi trích giám định; Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản áp dụng, tình tiết giảm nhẹ, án phí và xử lý vật chứng. Về hình phạt, đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là đồng bào dân tộc thiểu số, nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế, đề nghị xử phạt bị cáo 05 năm tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Vàng Văn S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, nhất trí với luận cứ bào chữa của người bào chữa cũng

như luận tội của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì thêm. Bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Vàng Văn S trình bày: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 27S1-073.20 là xe thuộc sở hữu của anh, ngày 11/8/2022 anh mua của anh Thào A Sèng ở bản Trạm Púng, xã Quảng Lâm, huyện Mường Nhé với giá tiền là 4.500.000 đồng, khi mua có làm giấy tờ nhưng chưa sang tên, đổi chủ. Ngày 18/12/2022 anh để xe và chìa khóa ở nhà thì bị cáo lấy đi, anh hoàn toàn không biết bị cáo dùng xe để đi mua ma túy. Anh đã được Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe này, tại phiên tòa anh không có ý kiến gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Tại phiên tòa bị cáo khai vào ngày 18/12/2022 bị cáo nhờ một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết ở bản Nậm Thà Là, xã Pa Tần, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên mua được 3,1 gam Heroine và 14,5 gam Methamphetamine với giá tiền 1.750.000 đồng. Mục đích bị cáo mua Heroine và Methamphetamine là để sử dụng cho bản thân vì nghiện ma túy. Sau khi mua được Heroine và Methamphetamine, bị cáo giấu vào túi quần mặc trên người và đi xe về nhà, trên đường về thì bị phát hiện bắt giữ. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở khẳng định: Vàng Văn Sơ đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép ma túy với khối lượng là 3,1 gam Heroine và 14,5 gam Methamphetamine, tổng cộng là 17,6 gam ma túy.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây những tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây mất trật tự trị an, cản trở tới việc thực hiện các chính sách kinh tế, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Vì vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, là đồng bào dân tộc thiểu số, nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm, được cơ quan điều tra Công an huyện Mường Nhé có Công văn số 01 ngày 16/02/2023 đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về hình phạt đối với bị cáo:

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đề nghị xử phạt bị cáo từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù, người bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo 05 năm tù. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị xử phạt bị cáo của Đại diện viện kiểm sát và người bào chữa là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên cần chấp nhận, xử phạt bị cáo như đề nghị của Người bào chữa và Đại diện Viện kiểm sát.

Theo khoản 5 Điều 249 BLHS, bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo còn nhiều khó khăn, không có tài sản gì có giá trị, (theo Biên bản xác minh tài sản, thu nhập ngày 08/02/2023 tại bút lục số 77a). Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Đối với đối tượng đã mua hộ ma túy cho bị cáo: Quá trình điều tra không xác định được người này là ai? Ở đâu, do đó không có cơ sở để xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 3,1 gam Heroine, đã trích 0,26 gam giám định và 0,03 gam test chất ma túy (không hoàn lại mẫu), còn lại 2,81 gam và 14,5 gam Methamphetamine, đã đã trích 0,45 gam giám định và 0,1 gam test chất ma túy (không hoàn lại mẫu), còn lại 13,95 gam là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 điện thoại Nokia màu trắng, 01 điện thoại cảm ứng Vio, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS 27S1-073.20 và số tiền 500.000 đồng. Quá trình điều tra đã làm rõ, những tài sản trên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên việc Cơ quan Điều tra Công an huyện Mường Nhé trả lại cho bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (Biên bản trả lại tài sản ngày 21/12/2022 và ngày 18/01/2023, tại bút lục số 59, 60) là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

[6] Về án phí: Xét thấy gia đình bị cáo đồng thời là đồng bào dân tộc thiểu số thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn đề nghị miễn án phí. Do đó căn cứ vào khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Nhé, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình Sự; Điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng Hình Sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm,thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vàng Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vàng Văn S 05 (*năm*) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 18/12/2022.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 2,81 gam Heroine và 13,95 gam Methamphetamine còn lại sau khi trích giám định và test nhanh chất ma túy là vật chứng vụ án.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/3/2023 giữa Công an huyện Mường Nhé và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Nhé.

4. Về án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28.3.2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/3/2023).

Nơi nhận:
- Phòng KTNV-THA (TA tỉnh);
- VKSND huyện Mường Nhé;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan ĐT Công an huyện Mường Nhé;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Mường Nhé;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA.H Mường Nhé;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Người có QLNVLQ;
- THADS huyện Mường Nhé;
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp;
- Lưu HS, HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Phong